

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TKD22B5
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

STT	MSHS	Họ và tên	Ngày sinh	Giáo dục QP - An ninh(2)	Tiếng anh(4)	Lý thuyết tài chính tiền tệ(3)	Kế toán doanh nghiệp 1(4)	Soạn thảo văn bản(2)	Điểm TB	Xếp loại
1	2253403021788	Đỗ Thanh Nhựt	01/12/2005	9.3	8.3	4.8	5.4	6.7	6.4	Trung bình
2	2253403021789	Trần Trọng Phúc	03/02/2007	8.9	6.8	4.5	4.8	6.4	5.6	Trung bình
3	2253403021790	Nguyễn Văn Quân	15/10/2007	8.4	6.8	4.1	4.9	5.7	5.4	Trung bình
4	2253403021791	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	11/04/2005	9.1	5.2	2.8	5.8	7.0	5.1	Trung bình
5	2253403021792	Phạm Thanh Thảo	03/01/2007	7.7	5.6	2.5	2.1	1.1	3.1	Yếu
6	2253403021793	Nguyễn Phúc Thịnh	28/04/2007	8.1	7.2	4.6	4.8	6.3	5.7	Trung bình
7	2253403021794	Hồ Thị Anh Thư	20/01/2007	8.7	7.8	5.0	5.8	6.3	6.3	Trung bình
8	2253403021795	Trần Thị Anh Thư	29/10/2007	2.7	2.2	0.0	0.0	0.0	0.7	Yếu
9	2253403021796	Lê Thị Thanh Thúy	25/09/2004	9.9	8.9	8.7	8.8	9.0	8.8	Giỏi
10	2253403021797	Phùng Mạnh Tiến	17/11/2007	8.1	6.8	3.4	5.3	5.7	5.4	Trung bình
11	2253403021798	Uông Thị Kim Tiền	30/11/2007	8.8	7.2	6.9	6.1	8.1	6.9	Trung bình
12	2253403021799	Phạm Trần Huỳnh Trâm	22/03/2007	5.5	5.6	5.4	5.3	5.9	5.5	Trung bình
13	2253403021801	Nguyễn Đoàn Tấn Trúc	13/05/2007	8.2	5.6	4.4	4.1	6.2	5.0	Trung bình
14	2253403021803	Nguyễn Công Vinh	08/05/2007	7.5	6.4	4.9	5.5	6.1	5.7	Trung bình
15	2253403021804	Nguyễn Văn Vĩnh	20/05/2007	8.9	5.9	4.3	5.4	5.8	5.4	Trung bình
16	2253403021805	Lê Thị Tường Vy	15/09/2006	8.3	6.1	5.1	5.9	7.5	6.0	Trung bình
17	2253403021808	Võ Hữu Trí	12/10/2007	8.6	5.6	4.5	4.7	6.0	5.1	Trung bình

Lưu ý: Môn học **Giáo dục QP - AN** không tính điểm vào điểm tổng kết.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. Đào tạo

Châu Đốc, ngày 03 tháng 07 năm 2023
Người lập bảng

Ths. Trần Thanh Dũng

Trần Quốc Thái